

Số: 41/BC-MNHM4

Thuận Giao, ngày 03 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA ĐƠN VỊ
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Hướng dẫn số 471/PGDDĐT-CNTT ngày 14/10/2024 của Phòng GDĐT TP Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1507/SGDDĐT-VP của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 29/5/2025 về việc hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở GDĐT, phòng GDĐT, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025;

Căn cứ vào công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Phòng GDĐT thành phố Thuận An.

Trường Mầm non Hoa Mai 4 báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị năm học 2024-2025 như sau:

I. Khái quát chung:

*** Đặc điểm tình hình:**

- Đội ngũ: Tổng số CBGVNV: 30 người. Trong đó: BGH 03; Giáo viên 18; nhân viên 09
- Số lớp: 09. Trong đó: Nhà trẻ 01; Mầm 02; Chồi 02; Lá 04
- Số học sinh: 256 cháu. Trong đó: 129 nữ

*** Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm của cấp trên, trường đã cấp phát và trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết, đủ số lượng máy tính và cấu hình đạt chuẩn theo quy định.
- Trường có đường truyền tốc độ cao, đáp ứng toàn bộ máy tính có thể truy cập Internet trong cùng một thời điểm. Các lớp đảm bảo trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet và các trang thiết bị thu phát tín hiệu cần thiết.
- Nhà trường thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị dựa trên Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số dành cho cơ sở GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

*** Khó khăn:**

- Máy vi tính trong phòng máy đã được sử dụng nhiều năm nên đôi lúc hư hỏng, trường phải thường xuyên sửa chữa, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu.



- Việc cập nhật và khả năng sử dụng các phần mềm tiên tiến hiện nay còn hạn chế ở một vài cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1. Tổ chức quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT, chuyển đổi số:

Triển khai thực hiện các văn bản:

Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

Kế hoạch số 3776/KH-UBND ngày 26/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT về Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025;

Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Quyết định số 957/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GDĐT về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và quy chuẩn kỹ thuật API cập nhật, đồng bộ đối với Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 1820/SGDĐT-VP ngày 30/7/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương từ năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1507/SGDĐT-VP của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 29/5/2025 về việc hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở GDĐT, phòng GDĐT, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025;

Nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản về công nghệ thông tin đến đội ngũ. Số CBGVNV tham dự là 30/30 người. Tổ chức vào các buổi họp hội đồng. 100% cán bộ quản lý và giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, giảng dạy.

2. Cơ sở vật chất - thiết bị về CNTT:

- Trường có phòng máy tính riêng phục vụ công tác giảng dạy: 03 bàn cảm ứng, 10 máy vi tính bàn, 10 máy tính bảng kèm phụ kiện, 01 bộ màn hình cảm ứng thông minh. Máy tính phục vụ việc dạy, học là 09 máy, 01 máy in, 06 màn hình cảm ứng thông minh kết nối máy vi tính, 03 tivi kết nối máy vi tính.

- Phục vụ công tác quản lý có 02 máy laptop, 05 máy để bàn, 05 máy in, 01 bộ camera quan sát (24 mắt), 01 tivi phòng họp, 01 tivi văn phòng quan sát camera

- Tất cả các máy tính trên đều được kết nối Internet
- Nhà trường được Công ty VNPT cung cấp đường truyền internet, số lượng là 1, chất lượng các đường truyền được sử dụng tốt.

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý nhân sự (<https://binhduong.vnerp.vn>).
- Sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý nhân sự trong công tác đánh giá xếp loại và hồ sơ quản lý giáo dục, nuôi dưỡng trẻ (Phần mềm CSDL ngành GDĐT Bình Dương <https://csdl.binhduong.edu.vn>).
- Sử dụng phần mềm Temis trong việc đánh giá chuẩn HT/PHT; Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (<https://temis.csdl.edu.vn>)
- Sử dụng phần mềm một số, chữ ký số SMARTCA và giáo án điện tử trong quản lý chuyên môn (<https://vnedu.vn>).
- Sử dụng Phần mềm quản lý văn bản (<https://vpnt.vnptoffice.vn>).
- Phần mềm quản lý thông tin tài sản, tài chính (<https://qltsapp.misa.vn>)
- Phần mềm quản lý công tác tài chính kế toán (<https://mimosaapp.misa.vn>)

4. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học:

- + Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ: trường đang sử dụng phần mềm Nutrikid 1.6 trong việc tính khẩu phần ăn hàng ngày cho trẻ.
- + Công tác giáo dục trẻ:
 - Giáo viên sử dụng phần mềm quản lý kế hoạch soạn giảng trong công tác giảng dạy (<https://vnedu.vn>).
 - Nhà trường đã triển khai kết nối Internet trong trường để giáo viên cập nhật các tài liệu phục vụ công tác chuyên môn qua mạng Internet.
 - Giáo viên ứng dụng CNTT trình chiếu Powerpoint và sử dụng phần mềm Kisdmas, Happykid, phần mềm Smartca trong công tác xây dựng kế hoạch soạn giảng và ký sổ.
 - Trường được cấp trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, máy tính bảng, tivi và được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phù hợp.
 - Thống kê hệ thống phần mềm đang thực hiện ứng dụng trong nhà trường gồm:
 - + Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức ngành Giáo dục Đào tạo (<https://binhduong.vnerp.vn/>)
 - + Phần mềm cơ sở dữ liệu (Emis).
 - + Phần mềm kiểm định chất lượng trường mầm non (Store.fsoftco.com.vn).

- + Phần mềm quản lý văn bản (<https://vpnt.vnptoffice.vn>).
- + Phần mềm quản lý tài chính kế toán (<https://mimosaapp.misa.vn>).
- + Phần mềm quản lý thông tin tài sản, tài chính (<https://qltsapp.misa.vn>)
- + Phần mềm phổ cập giáo dục (<https://pcgd.moet.gov.vn>).
- + Phần mềm Happykid và Kidsmard.
- + Phần mềm Nutrikisd 1.6
- + Phần mềm quản lý kế hoạch soạn giảng cho CBQL và giáo viên mầm non. (100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các khóa tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số).

Qua việc rà soát, tự đánh giá về công tác CNTT, chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non, trường tự đánh giá: đạt mức độ 3 (có phụ lục kèm theo).

Trên đây là báo cáo báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường Mầm non Hoa Mai 4 năm học 2024-2025 ./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT TP Thuận An;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Phan Thị Tuyết Anh